

Số: 16/KH-PGDĐT

Thanh Xuân, ngày 15 tháng 5 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội tại Công văn số 455/UBND-KGVX ngày 22/02/2023 về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Công văn số 909/SGDDĐT-QLT ngày 30/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch “*Phát triển GDĐT quận Thanh Xuân giai đoạn 2020-2025*”; Số liệu điều tra cơ bản về trẻ trong độ tuổi trên địa bàn của UBND 11 phường trong quận; Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia của các trường thuộc quận;

Phòng GDĐT xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 quận Thanh Xuân năm học 2023-2024 như sau:

#### **1. Mục đích, yêu cầu**

**1.1.** Tổ chức tuyển sinh đúng quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

**1.2.** Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu tuyển sinh hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: rõ tuyến tuyển sinh, rõ chỉ tiêu tuyển sinh, rõ thời gian tuyển sinh, rõ phương thức tuyển sinh và rõ trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

**1.3.** Thực hiện Kế hoạch “*Phát triển GDĐT quận Thanh Xuân giai đoạn 2020-2025*”, giảm sĩ số từ 2-3 học sinh/lớp trong năm học mới 2023-2024 so với năm học trước ở mỗi cấp học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm: tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh/lớp; tăng số học sinh học 2 buổi/ngày ở cấp THCS.

**1.4.** Các trường tuyệt đối không được vận động, quỳn góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

**1.5.** Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp. Thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng.



**1.6.** Tổ chức tuyển sinh trực tuyến tại 100% các trường học trực thuộc quận theo đúng hướng dẫn của Sở GDĐT Hà Nội.

## **2. Giao số lượng và phân tuyển tuyển sinh**

### **2.1. Tuyển sinh vào các trường mầm non:** Phân tuyển theo biểu 1 (*Phụ lục*).

Số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo quy định Điều 15 Điều lệ Trường mầm non. Trường hợp số trẻ trên địa bàn đăng kí học vượt quá quy định tại Điều 15 thì số trẻ trong mỗi nhóm, lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỉ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại Điều lệ và diện tích phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em đảm bảo theo quy định.

Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy chương trình lớp 1 cho trẻ trước khi vào lớp 1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm nếu đề cán bộ, giáo viên của trường tổ chức dạy chương trình lớp 1 cho trẻ trước khi vào lớp 1.

### **2.2. Tuyển sinh vào lớp 1:** Phân tuyển theo biểu 2 (*Phụ lục*)

Ngoài việc phân tuyển như biểu số liệu cấp tiểu học, bổ sung thêm phân tuyển ở một số trường, cụ thể như sau:

- **Trường TH Đặng Trần Côn:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2017 thường trú tại phường Thanh Xuân Bắc, thuộc tổ dân phố 1, 3, 5, 8, 10, 27, 29, 31, 32, 35; tổ 37 (*khu Đại học Tổng hợp B, khu tập thể Học viện Báo chí và Tuyên truyền*);

- **Trường TH Thanh Xuân Bắc:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2017 thường trú tại phường Thanh Xuân Bắc, thuộc tổ dân phố 15, 16, 18, 19, 20, 23 và tổ 37 (*khu Đại học Tổng hợp A, C*); trẻ thường trú tại các tổ dân phố số 36, 37 Khu dân cư Nam Thăng Long 2 phường Nhân Chính (*khu vực giáp ranh trường TH Thanh Xuân Bắc*); trẻ thường trú tại các tổ dân phố đã chuyển về phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm (*Tập thể Đại học Hà Nội 1, 2, 3; tập thể Trung học Nông nghiệp; tập thể Phòng cháy chữa cháy*);

- **Trường TH Thanh Xuân Nam:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2017 thường trú tại các tổ dân phố 12, 14, 15, 16 phường Hạ Đình (*thuộc ngõ 214 Nguyễn Xiển*) giáp ranh với trường; trẻ thường trú tại tổ dân phố số 3 xã Tân Triều ở gần trường tuyển sinh; trẻ tạm trú tại tổ dân phố số 1, 4, 6 (*do nằm trong quy hoạch treo không được nhập khẩu*);

- **Trường TH Hạ Đình:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2017 thường trú tại tổ 8, 16 phường Thượng Đình giáp ranh với trường; tổ 23, 24, 26, 27 phường Thanh Xuân Trung cùng phía đường Nguyễn Trãi với trường. Số trẻ tổ 17, 18 phường Kim Giang (*khu chung cư Five Star*) được tuyển sinh vào học tại trường TH Hạ Đình nếu CMHS có nhu cầu;

- **Trường TH Nhân Chính:** Số trẻ sinh năm 2017 thường trú tại tổ dân phố 25 phường Thượng Đình giáp ranh với trường tuyển sinh được vào học tại trường TH Nhân Chính nếu CMHS có nhu cầu;

- **Trường TH Thanh Xuân Trung:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2017 thường trú tại phường Thanh Xuân Trung, thuộc tổ dân phố số 1, 2, 3, 6, 8, 9,



15, 16, 17, 18, 21; trẻ cư trú tại chung cư Mỹ Sơn, chung cư Stellar Garden;

Số trẻ thường trú tại khu dân cư số 17 (tổ 27, 28, 29, 30); khu dân cư N1 (tổ 47, 48, 50), N2 (tổ 40, 41), khu dân cư Nam Thăng Long 1 (tổ 31, 32), khu dân cư Nam Thăng Long 3 (tổ 33, 34, 35, 38) phường Nhân Chính; trẻ tạm trú tại tổ dân phố số 29 (chung cư Golden West số 2 Lê Văn Thiêm); trẻ cư trú tại tổ 39 (chung cư Legacy số 10 Lê Văn Thiêm) phường Nhân Chính tuyển sinh vào học tại trường TH Thanh Xuân Trung;

- **Trường TH Nguyễn Tuân:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2017 thường trú tại phường Thanh Xuân Trung, thuộc tổ dân phố 4, 5, 7, 10, 11, 12, 13, 14, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29; trẻ cư trú tại tổ dân phố số 19 (chung cư Nhà ở xã hội Bộ Công an 282 Nguyễn Huy Tưởng);

- **Trường TH Phan Đình Giót:** Được tuyển số trẻ thường trú tại tổ dân phố số 26 phường Nhân Chính (khu vực giáp ranh trường TH Phan Đình Giót).

\* Hiệu trưởng các trường tiểu học trong quận tổ chức quán triệt tới 100% cán bộ, giáo viên; tăng cường kiểm tra, chịu trách nhiệm trước Phòng GDĐT, UBND quận và Sở GDĐT Hà Nội nếu nhà trường có cán bộ, giáo viên tổ chức dạy chương trình lớp 1 cho trẻ trước khi vào lớp 1.

\* Trong quá trình tuyển sinh nếu vượt quá chỉ tiêu giao phải kịp thời báo cáo Phòng GDĐT; Phòng GDĐT tổng hợp, báo cáo UBND quận và Sở GDĐT; đảm bảo học 2 buổi/ngày đạt tỉ lệ 100%.

Sau khi các trường tuyển sinh hết số lượng trẻ thường trú tại địa bàn theo phân tuyến tuyển sinh, báo cáo Phòng GDĐT xin ý kiến chỉ đạo của UBND quận về việc tuyển sinh tiếp đối với số trẻ còn lại đang cư trú trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu học tập của con em Nhân dân.

**2.3. Tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS công lập:** Phân tuyến theo biểu 3 (Phụ lục)

Ngoài việc phân tuyến như biểu số liệu cấp THCS, bổ sung thêm phân tuyến ở một số trường, cụ thể như sau:

- **Trường THCS Việt Nam - Angiêri:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2012 thường trú tại các tổ dân phố đã chuyển về phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm (Tập thể Đại học Hà Nội 1, 2, 3; tập thể Trung học Nông nghiệp; tập thể Phòng cháy chữa cháy);

- **Trường THCS Thanh Xuân Nam:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2012 thường trú tại phường Thanh Xuân Nam, thuộc tổ dân phố 1, 2, 4, 6, 8; trẻ thường trú tại các tổ dân phố 12, 14, 15, 16 phường Hạ Đình (thuộc ngõ 214 Nguyễn Xiển); trẻ thuộc xã Tân Triều giáp ranh với trường;

- **Trường THCS Nguyễn Lâm:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2012 thường trú tại phường Thanh Xuân Nam, thuộc tổ dân phố 9, 10, 11, 12, 13; trẻ thường trú tại các tổ dân phố 12, 14, 15, 16 phường Hạ Đình (thuộc ngõ 214 Nguyễn Xiển); trẻ thuộc xã Tân Triều giáp ranh với trường;



- **Trường THCS Hạ Đình:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2012 thường trú tại tổ 23, 24, 26, 27 phường Thanh Xuân Trung cùng phía đường Nguyễn Trãi với trường. Số trẻ tổ 17, 18 phường Kim Giang (*khu chung cư Five Star*) được tuyển sinh vào học tại trường THCS Hạ Đình nếu CMHS có nhu cầu;

- **Trường THCS Thanh Xuân Trung:** Được tuyển số trẻ sinh năm 2012 thường trú tại khu dân cư số 17 (*tổ 27, 28, 29, 30*); khu dân cư N1 (*tổ 47, 48, 50*), N2 (*tổ 40, 41*), khu dân cư Nam Thăng Long 1 (*tổ 31, 32*), khu dân cư Nam Thăng Long 3 (*tổ 33, 34, 35, 38*) phường Nhân Chính.

\* Năm học 2023-2024 các trường THCS công lập có đủ điều kiện về CSVC phải tổ chức cho 100% số học sinh các lớp 6, 7 học 2 buổi/ngày, vận động học sinh lớp 8 học 2 buổi/ngày, phấn đấu đạt tỉ lệ từ 65% trở lên.

*Sau khi các trường tuyển sinh hết số lượng trẻ thường trú tại địa bàn theo phân tuyến tuyển sinh, báo cáo Phòng GDĐT xin ý kiến chỉ đạo của UBND quận về việc tuyển sinh tiếp đối với số trẻ còn lại đang cư trú trên địa bàn để đáp ứng nhu cầu học tập của con em Nhân dân.*

#### **2.4. Tuyển sinh vào lớp 6 chất lượng cao trường THCS Thanh Xuân**

- Chỉ tiêu: 8 lớp x 40HS/lớp = 320 học sinh;  
 - Thời gian tổ chức kiểm tra, đánh giá năng lực: Ngày **20/6/2023** (thứ Ba).  
 - Đối tượng tuyển sinh: Học sinh hoặc bố, mẹ học sinh hiện đang thường trú tại Hà Nội;

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển kết hợp với kiểm tra, đánh giá năng lực

$$\text{Điểm tuyển sinh} = \text{Điểm xét tuyển} + \text{Điểm kiểm tra (tính hệ số 2)}$$

+ Căn cứ theo kết quả rèn luyện và học tập ở cấp tiểu học và diện ưu tiên (*nếu có*) của học sinh, trường THCS Thanh Xuân xây dựng phương án xác định Điểm xét tuyển của học sinh. Điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10;

+ Điểm mỗi bài kiểm tra đánh giá năng lực tính theo thang điểm 10. Điểm kiểm tra là tổng điểm các bài kiểm tra, đánh giá năng lực;

+ Nội dung kiểm tra: Môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh thuộc chương trình giáo dục tiểu học, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 5;

+ Hình thức kiểm tra: Trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận, trong đó đảm bảo yêu cầu bốn cấp độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng cấp độ thấp, vận dụng cấp độ cao;

+ Thời gian làm bài: 40 phút/bài kiểm tra.

- Hình thức tổ chức tuyển sinh:

+ Trường THCS Thanh Xuân: Chủ trì việc xây dựng Kế hoạch tuyển sinh, phát hành đơn đăng kí dự tuyển, tính điểm xét tuyển, xét duyệt và thông báo kết quả trúng tuyển theo đúng quy định tại Công văn số 909/SGDĐT-QLT ngày 30/3/2023 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024;



+ Phòng GDĐT: Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực học sinh, báo cáo UBND quận nhân sự cụ thể tham gia các ban phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh trước khi thực hiện.

### **2.5. Tuyển sinh vào các trường ngoài công lập (NCL)**

- Các trường NCL tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, cụ thể là bắt đầu từ ngày 26/5/2023 đến ngày 12/7/2023;

- Không phân tuyến tuyển sinh đối với các trường NCL. Tùy thuộc vào điều kiện thực tiễn của mỗi trường, nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo Phòng GDĐT đề trình UBND quận phê duyệt;

- Căn cứ cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, các trường NCL đề xuất Phòng GDĐT tham mưu UBND quận phê duyệt giao chỉ tiêu tuyển sinh cho trường;

- Các trường NCL phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh và cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. ***Tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở GDĐT Hà Nội.***

### **3. Quy định về tuổi tuyển sinh và hồ sơ**

#### **3.1. Quy định về độ tuổi**

- *Tuyển sinh vào các trường mầm non:*

Các trường tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định. Trường hợp số trẻ đăng ký học tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi, trẻ thuộc tuyến tuyển sinh được giao.

- *Tuyển sinh vào lớp 1:*

+ Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (*sinh năm 2017*);

+ Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi. ***Tuyệt đối không được nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1.***

- *Tuyển sinh vào lớp 6:*

+ Đối tượng tuyển sinh vào lớp 6: Những học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học;

+ Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi (*sinh năm 2012*);

+ Những trường hợp đặc biệt:

Những học sinh được học vượt lớp hoặc học sinh được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học; Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.



### 3.2. Hồ sơ nhập học

#### - **Mầm non:**

+ Phiếu đăng kí xét tuyển (theo mẫu do trường tuyển sinh phát hành) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp, in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

#### - **Lớp 1:**

+ Phiếu đăng kí xét tuyển vào lớp 1 (theo mẫu do trường tuyển sinh phát hành) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

#### - **Lớp 6:**

+ Phiếu đăng kí xét tuyển vào lớp 6 (theo mẫu do trường tuyển sinh phát hành) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

+ Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

+ Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;

+ Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có);

+ Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

\* Khi tiếp nhận hồ sơ của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như: họ tên, ngày sinh, nơi sinh, số định danh cá nhân...trong Giấy khai sinh, học bạ (đối với lớp 6). Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh: “Đã kiểm tra khớp thông tin với bản chính” sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường (Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh) chịu trách nhiệm về việc kiểm tra, xác nhận trên.

### 4. Thời gian tuyển sinh

**4.1. Đối với trường THCS Thanh Xuân:** Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 chất lượng cao chậm nhất ngày 12/7/2023.

#### **4.2. Đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS tuyển sinh theo tuyến**

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến:

Các trường phải hoàn thành việc cấp mã tuyển sinh<sup>1</sup> (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh trước ngày 25/5/2023.

+ Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 03/7/2023;

<sup>1</sup> Mã tuyển sinh là Mã học sinh trên cơ sở dữ liệu Ngành (hoặc Số định danh cá nhân của học sinh) kèm mật khẩu trên cơ sở dữ liệu Ngành.



+ Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2023 đến hết ngày 06/7/2023;

+ Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2023 đến hết ngày 09/7/2023.

\* Ngày 10/7/2023: Các trường tổng hợp số lượng học sinh đã đăng ký tuyển sinh trực tuyến.

- Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp: Từ ngày 13/7/2023 đến hết ngày 18/7/2023.

- Lưu ý:

+ Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công đến 17h00 ngày 18/7/2023;

+ Các trường tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định. Sau ngày 18/7/2023, những trường tuyển chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo Phòng GDĐT. Căn cứ tình hình cụ thể của từng trường, Phòng GDĐT báo cáo UBND quận cho phép trường được tuyển bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 21/7/2023 đến ngày 22/7/2023; riêng đối với các trường mầm non được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

+ Trong thời gian tuyển sinh, khi cần phải xác minh thông tin cư trú, Hội đồng tuyển sinh của các trường tập hợp danh sách học sinh dự tuyển năm học 2023-2024, chủ động phối hợp với Công an phường để rà soát, xác thực (*tuyệt đối không yêu cầu cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh đi xác minh*). Sau khi có kết quả xác minh, đối với những trường hợp không hợp lệ, Hội đồng tuyển sinh của trường cần thông tin kịp thời cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh để cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh liên hệ, đăng ký dự tuyển tại trường phù hợp, đảm bảo đúng quy định.

+ Các trường cập nhật danh sách học sinh trúng tuyển vào hệ thống số điểm điện tử chậm nhất ngày 23/7/2023.

## **5. Phân công trách nhiệm**

### **5.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận**

- Tham mưu UBND quận chỉ đạo, phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT về kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2023-2024, kiểm tra công tác tuyển sinh các nhà trường;

- Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các phường với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; rà soát danh sách các khu dân cư, tổ dân phố mới để đề nghị bổ sung, sửa đổi phục vụ phân tuyến tuyển sinh trên hệ thống phần mềm tuyển sinh; tham mưu UBND quận phân tuyến tuyển sinh hợp lý, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường;

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn quận;



- Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường;
- Công khai việc phân tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử của Ngành; phối hợp với UBND các phường tuyên truyền, công khai trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 15 ngày;

- Chỉ đạo các trường tổ chức tuyển sinh đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT và UBND quận, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, không thi tuyển vào lớp 1; kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu tuyển sinh, đảm bảo số học sinh trên một lớp đúng quy định góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn quốc gia; đáp ứng nhu cầu học tập của con em Nhân dân trên địa bàn;

- Phối hợp tham mưu UBND quận về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng, cải tạo sửa chữa một số trường và phòng học, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn;

- Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, tiểu học, THCS. Chỉ đạo các trường có biện pháp tăng tỉ lệ tuyển sinh trực tuyến. ***Đưa tỉ lệ tuyển sinh trực tuyến vào tiêu chí xét thi đua cuối năm học của các trường;***

- Tham mưu UBND quận chỉ đạo Công an trên địa bàn chủ động phối hợp với các trường trong công tác tuyển sinh;

- Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học, THCS trên địa bàn.

## **5.2. Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở**

- Chủ động phối hợp với UBND và Công an các phường trong công tác điều tra, lập danh sách số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh hiện đang cư trú trên địa bàn được phân công, làm cơ sở để tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh;

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024, báo cáo UBND quận, Phòng GDĐT; Tham dự đầy đủ các hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Sở GDĐT Hà Nội, UBND quận, Phòng GDĐT tổ chức;

- Thông báo công khai **phân tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, thời gian tuyển sinh** và các quy định về độ tuổi, hồ sơ tại bảng tin, trên cổng thông tin điện tử của trường trước khi tuyển sinh ít nhất 15 ngày. Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (*công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính*);

- Chủ động phối hợp với UBND phường làm tốt công tác tuyên truyền tới từng tổ dân phố, cụm dân cư về kế hoạch tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh của trường;

- Hướng dẫn cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh tự kê khai các thông tin phục vụ công tác tuyển sinh, trong đó có thông tin về cư trú của học



sinh (theo mẫu Phòng GDĐT đã gửi); không yêu cầu phải cung cấp Giấy xác nhận thông tin cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân của học sinh;

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến và sử dụng tài khoản định danh điện tử VneID mức độ 2 để cung cấp thông tin về cư trú cho học sinh (sử dụng VneID của bố hoặc mẹ hoặc thành viên hộ gia đình có học sinh đăng kí tuyển sinh). Chuẩn bị cơ sở vật chất, thành lập tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường;

- Mỗi trường thành lập một Hội đồng tuyển sinh trình Trường phòng GDĐT ban hành Quyết định thành lập, thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao;

- Tổ chức cấp Mã tuyển sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, hướng dẫn cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật thông tin Mã tuyển sinh và mật khẩu; đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử với hồ sơ học sinh. Bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về Mã tuyển sinh và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các bước đăng kí, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến;

- Các trường THCS trong quận chọn cử một số học sinh lớp 8 năm học 2022-2023 tham gia hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến tại trường và các tổ dân phố;

- Trong suốt thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động CMHS đóng góp các khoản ngoài quy định. Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh; quy định về số học sinh/lớp và số lớp đã được giao chỉ tiêu;

- Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh được tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến, báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND quận, Phòng GDĐT.

## **6. Công tác phối hợp của các đơn vị thuộc quận**

### **6.1. Công an quận**

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo quận chỉ đạo các trường học đảm bảo các biện pháp an toàn trong đợt tuyển sinh năm học 2023-2024;

- Chỉ đạo Công an các phường:

+ Chủ động rà soát và hướng dẫn công dân thực hiện nghiêm túc quy định của Luật Cư trú nếu xác định công dân cư trú thực tế nhưng chưa làm thủ tục cư



trú hoặc có thay đổi thông tin cá nhân nhưng chưa cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

+ Lập danh sách trẻ em trong độ tuổi tuyển sinh (*sinh năm 2012, 2017, 2018*) hiện đang cư trú trên địa bàn quản lý (*ghi rõ thường trú hay tạm trú*), chuyển danh sách cho các trường học theo phân tuyến tuyển sinh làm cơ sở để các trường tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh (*trước ngày 15/6/2023*); xác minh, làm rõ thông tin cư trú đối với những trường hợp phát sinh trong quá trình tuyển sinh;

- Phối hợp với UBND phường xây dựng và triển khai phương án phân luồng chống ùn tắc giao thông, đảm bảo trật tự an toàn trường học trong thời gian tổ chức tuyển sinh.

**6.2. Phòng Nội vụ quận:** Chủ trì, phối hợp với Phòng GDĐT rà soát, tổng hợp số lượng giáo viên của các trường; tham mưu UBND quận bổ sung giáo viên cho các trường trong quận, hướng dẫn các trường còn thiếu giáo viên ký hợp đồng đảm bảo đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu, kịp thời phục vụ các hoạt động dạy và học năm học 2023-2024.

### **6.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận**

- Hướng dẫn các trường rà soát, thống kê và hoàn thành các thủ tục mua sắm trang thiết bị bổ sung các phòng học chuẩn bị cho năm học 2023-2024, tập trung mua sắm trang thiết bị phục vụ thay sách giáo khoa lớp 4 và lớp 8;

- Tham mưu UBND quận phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về đầu tư cơ sở vật chất, cải tạo, sửa chữa các trường (*nếu có*).

### **6.4. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng quận**

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các hạng mục cải tạo, sửa chữa, xây mới các trường đảm bảo an toàn, chất lượng; thông tin để các trường kịp thời nắm bắt tình hình về tiến độ xây dựng; đề ra các giải pháp, phương án phù hợp tổ chức dạy học năm học mới 2023-2024.

### **6.5. UBND 11 phường**

- Phối hợp với các trường làm tốt công tác tuyên truyền tới từng tổ dân phố, cụm dân cư về phân tuyến tuyển sinh, kế hoạch tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh của trường tạo sự đồng thuận trong Nhân dân;

- Phối hợp với Công an quận chỉ đạo Công an phường và các trường đảm bảo an ninh trật tự trường học, đặc biệt trong thời gian thực hiện công tác tuyển sinh.

## **7. Công tác đảm bảo về phòng, chống dịch Covid-19**

- Phòng GDĐT, các trường mầm non, tiểu học, THCS chủ động phối hợp với cơ quan y tế và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành phố;

- Hội đồng tuyển sinh của các trường chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết, xây dựng các phương án cụ thể để đảm bảo an toàn và sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.



### 8. Lịch thực hiện

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
Trước ngày 26/4/2023	Trường MN, TH, THCS	Rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành ( <i>Số định danh cá nhân của học sinh, họ tên, ngày sinh, nơi sinh, nơi cư trú, ...</i> )
		Hoàn thiện công tác điều tra cơ bản số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh.
Ngày 16/5/2023	Trường MN, TH, THCS	Nộp Kế hoạch tuyển sinh, tờ trình thành lập Hội đồng tuyển sinh năm học 2023-2024 về Phòng GDĐT.
Ngày 17/5/2023	Phòng GDĐT	Nộp Kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024 của Quận về Sở GDĐT.
Trước ngày 25/5/2023	Trường MN, TH	Hoàn thành cấp Mã tuyển sinh cho cha, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh.
Ngày 25/5/2023	Phòng GDĐT	Hoàn thành cập nhật phân tuyến và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trên địa bàn vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến; tổ chức kiểm dò, in, ký xác nhận và nộp Sở GDĐT.
Từ ngày 26/5/2023 đến 12/7/2023	Trường ngoài công lập	Tổ chức tuyển sinh, đồng thời cập nhật trực tiếp hồ sơ học sinh lên hệ thống hỗ trợ tuyển sinh.
Từ ngày 10/6/2023 đến 12/6/2023	Phòng GDĐT, trường MN, TH, THCS	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến (lần 1).
Trước ngày 15/6/2023	Phòng GDĐT	Hoàn thiện cập nhật điều chỉnh phân tuyến, chỉ tiêu trong Hệ thống tuyển sinh ( <i>nếu có</i> ).
Từ ngày 16/6/2023 đến 18/6/2023	Phòng GDĐT, các trường, CMHS	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn Thành phố ( <i>lần 2</i> ).
Từ ngày 01/7/2023 đến 09/7/2023	Trường MN, TH, THCS	<b>Tuyển sinh trực tuyến đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến:</b> - Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 03/7/2023; - Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 04/7/2023 đến hết ngày 06/7/2023; - Tuyển sinh vào lớp 6: Từ ngày 07/7/2023 đến hết ngày 09/7/2023
Trước ngày 12/7/2023	Trường THCS Thanh Xuân	Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 6 chất lượng cao.





Từ ngày 13/7/2023 đến 18/7/2023	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyển.
Chậm nhất ngày 19/7/2023	Trường MN, TH, THCS	Phối hợp với Công an phường hoàn thành việc xác minh thông tin cư trú của học sinh cần xác minh.
		Báo cáo UBND quận, Phòng GDĐT kết quả tuyển sinh, đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu.
Ngày 20/7/2023	Phòng GDĐT	Báo cáo nhanh UBND quận, Sở GDĐT kết quả tuyển sinh, đề xuất tuyển sinh bổ sung cho các trường còn chỉ tiêu.
Từ ngày 21/7/2023 đến 22/7/2023	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 (đợt bổ sung - nếu có).
Ngày 23/7/2023	Trường MN, TH, THCS	Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử.
Ngày 31/7/2023	Phòng GDĐT	Nộp UBND quận, Sở GDĐT báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

Trên đây là Kế hoạch công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2023-2024. Phòng GDĐT yêu cầu các trường mầm non, tiểu học, THCS căn cứ Kế hoạch trên để tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn. Trong quá trình tổ chức thực hiện, khi có vấn đề vướng mắc cần kịp thời báo cáo Phòng GDĐT để được giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT Hà Nội;
- Thường trực Quận ủy;
- UBND quận Thanh Xuân;
- Các phòng ban, đơn vị liên quan;
- Các trường công lập và tư thục trên địa bàn quận;
- UBND 11 phường;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**  
  
**Phạm Gia Hữu**

**PHÊ DUYỆT CỦA UBND QUẬN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Đặng Khánh Hòa**



**SỐ LƯỢNG VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH CẤP HỌC MẦM NON  
NĂM HỌC 2023-2024**

(Kèm theo Kế hoạch số 16 /KH-PGDĐT ngày 15 /5/2023 của Phòng GDĐT)

TT	Trường MN	Phân tuyến tuyển sinh			Dự kiến thực hiện năm học 2023-2024																		Tổng HS tuyển mới		Bình quân HS/lớp	
		Phường	Số liệu trẻ trong độ tuổi		Tổng số		Nhà trẻ				MG Bé (3-4 tuổi)				MG Nhỡ (4-5 tuổi)				MG Lớn (5-6 tuổi)							
			Nhà trẻ	Mẫu giáo	Lớp	Học sinh	Chỉ tiêu giao		HS NT còn	Tuyển mới	Chỉ tiêu giao		HS Nhà trẻ lên	Tuyển mới	Chỉ tiêu giao		HS MG Bé lên	Tuyển mới	Chỉ tiêu giao		HS MG Nhỡ lên	Tuyển mới	NT	MG	NT	MG
							Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số						
1	Tràng An	Thanh Xuân Bắc	882	1380	15	570	3	90	0	90	4	140	80	60	4	160	134	26	4	180	154	26	90	112	30	40
2	Thanh Xuân Bắc				20	730	2	70	0	70	6	180	80	100	6	240	219	21	6	240	206	34	70	155	35	36
3	Khuong Đình	Khuong Đình	812	1153	10	450	1	45	0	45	3	135	47	88	3	135	131	4	3	135	124	11	45	103	45	45
4	Ánh Dương				17	723	2	75	0	75	5	200	97	103	5	200	191	9	5	248	248	0	75	112	37	43
5	Khuong Trung	Khuong Trung	956	1534	14	540	2	60	0	60	4	160	60	100	4	160	140	20	4	160	156	4	60	124	30	40
6	Son Ca	Kim Giang	785	1285	20	765	3	75	0	75	5	180	100	80	6	230	199	31	6	280	270	10	75	121	25	40
7	Sao Sáng				16	668	2	70	0	70	4	163	81	82	5	220	171	49	5	215	180	35	70	166	35	42
8	Nhân Chính	Nhân Chính	1139	1177	12	532	2	80	0	80	3	130	80	50	3	152	152	0	4	170	160	10	80	60	40	45
9	Họa My				5	160	0	0	0	0	1	45	10	35	2	60	35	25	2	55	30	25	0	85		32
10	Hoa Hồng				10	428	3	105	0	105	2	86	66	20	2	90	78	12	3	147	147	0	105	32	35	40
11	Tuổi Thần Tiên				8	340	2	60	0	60	2	85	50	35	2	100	88	12	2	95	93	2	60	49	30	46
12	Phuong Liet	Phuong Liet	655	998	8	355	1	40	0	40	2	90	40	50	2	90	90	0	3	135	90	45	40	95	40	45
13	Thăng Long	Thượng Đình	813	1167	12	480	2	80	0	80	3	120	76	44	4	160	103	57	3	120	100	20	80	121	40	40
14	Tuổi Hoa	Thanh Xuân Nam	360	711	12	525	2	80	0	80	3	135	100	35	3	150	150	0	4	160	152	8	80	43	40	45
15	Thanh Xuân Nam				16	500	3	90	0	90	5	130	73	57	4	140	125	15	4	140	126	14	90	86	30	31



*(Handwritten signature)*



TT	Trường MN	Phân tuyến tuyển sinh		Dự kiến thực hiện năm học 2023-2024																				Tổng HS tuyển mới		Bình quân HS/lớp	
				Phường	Số liệu trẻ trong độ tuổi		Tổng số		Nhà trẻ				MG Bé (3-4 tuổi)				MG Nhỡ (4-5 tuổi)				MG Lớn (5-6 tuổi)						
		Lớp	Học sinh				Chỉ tiêu giao		HS NT còn	Tuyển mới	Chỉ tiêu giao		HS Nhà trẻ lên	Tuyển mới	Chỉ tiêu giao		HS MG Bé lên	Tuyển mới	Chỉ tiêu giao		HS MG Nhỡ lên	Tuyển mới					
					Nhà trẻ	Mẫu giáo	Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số	Số lớp	Tổng số	NT
16	Ánh Sao	Hạ Đình	389	638	7	280	1	30	0	30	2	80	40	40	2	90	59	31	2	80	65	15	30	86	30	41	
17	Tuổi Thơ	Thanh Xuân Trung	627	1937	6	218	2	53	8	45	2	70	41	29	1	50	50	0	1	45	40	5	45	34	26	41	
18	Thanh Xuân Trung				13	550	2	70	0	70	3	120	82	38	4	180	135	45	4	180	180	0	70	83	35	44	
19	Bình Minh				16	600	2	60	0	60	4	140	100	40	5	200	158	42	5	200	190	10	60	92	30	38	
20	Nguyễn Tuấn				13	486	3	90	0	90	3	125	70	55	4	150	116	34	3	121	101	20	90	109	30	39	
	<b>Tổng công lập</b>		<b>7418</b>	<b>11980</b>	<b>250</b>	<b>9900</b>	<b>40</b>	<b>1323</b>	<b>8</b>	<b>1315</b>	<b>66</b>	<b>2514</b>	<b>1373</b>	<b>1141</b>	<b>71</b>	<b>2957</b>	<b>2524</b>	<b>433</b>	<b>73</b>	<b>3106</b>	<b>2812</b>	<b>294</b>	<b>1315</b>	<b>1868</b>	<b>33</b>	<b>40</b>	
1	Hoa Trà My	Nhân Chính			8	184	2	40	0	40	2	46	37	9	2	48	38	10	2	50	45	5	40	24	20	24	
2	Nắng Mai		5	60	2	25	11	14	1	15	11	4	1	10	6	4	1	10	7	3	14	11	12	25			
3	Công dân toàn cầu		11	190	2	30	20	10	3	50	15	35	3	60	55	5	3	50	45	5	10	45	15	18			
4	Trải nghiệm HOS		6	108	3	48	25	23	1	18	15	3	1	24	24	0	1	18	11	7	23	10	16	20			
5	Mai Phương		5	80	2	30	12	18	1	19	17	2	1	16	13	3	1	15	15	0	18	5	15	17			
6	Trung tâm Hà Nội		6	120	2	30	16	14	2	40	16	24	1	25	23	2	1	25	23	2	14	28	15	22			
7	STEAMe Thanh Xuân 2		7	157	3	60	17	43	1	25	25	0	1	25	25	0	2	47	46	1	43	1	20	24			
8	Những ngón tay bay	Thanh Xuân Trung			22	457	9	120	75	45	5	120	110	10	4	125	120	5	4	92	90	2	45	17	13	26	
9	STEAMe Thanh Xuân 3		7	150	3	59	17	42	1	25	25	0	2	44	44	0	1	22	17	5	42	5	20	23			
10	Quốc tế Mỹ Rosemont		8	100	2	19	10	9	2	20	10	10	2	29	16	13	2	32	27	5	9	28	10	13			
11	Xanh Grenergy		12	174	3	30	9	21	3	45	39	6	3	45	40	5	3	54	47	7	21	18	10	16			
12	Sasuke Thanh Xuân		13	340	3	55	0	55	4	120	96	24	4	100	89	11	2	65	58	7	55	42	18	28			
13	Đô Rê Mí Plus		5	85	2	34	20	14	1	24	19	5	1	20	16	4	1	7	4	3	14	12	17	17			



TT	Trường MN	Phân tuyến tuyển sinh		Dự kiến thực hiện năm học 2023-2024																			Tổng HS tuyển mới		Bình quân HS/lớp	
		Phường	Số liệu trẻ trong độ tuổi		Tổng số		Nhà trẻ			MG Bé (3-4 tuổi)			MG Nhỡ (4-5 tuổi)			MG Lớn (5-6 tuổi)										
					Lớp	Học sinh	Chỉ tiêu giao		HS NT còn	Tuyển mới	Chỉ tiêu giao		HS Nhà trẻ lên	Tuyển mới	Chỉ tiêu giao		HS MG Bé lên	Tuyển mới	Chỉ tiêu giao		HS MG Nhỡ lên	Tuyển mới				
			Nhà trẻ	Mẫu giáo			Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số			Số lớp	Tổng số	NT	MG
14	Mùa Xuân	Khương Mai	786	1254	9	350	2	60	10	50	2	84	64	20	2	92	80	12	3	114	106	8	50	40	30	37
15	Hoa Mai				6	240	1	30	0	30	1	45	30	15	2	80	45	35	2	85	75	10	30	60	30	42
16	Hà Anh				4	53	1	10		10	1	12	7	5	1	16	6	10	1	15	11	4	10	19	10	14
17	STEAMe Thanh Xuân 1				8	179	3	60	12	48	2	47	34	13	2	47	33	14	1	25	25	0	48	27	20	24
18	Ngôi Nhà Trẻ Thơ				8	130	2	33	25	8	2	33	28	5	2	35	30	5	2	29	25	4	8	14	17	17
19	Bông Hồng	T.X. Bắc			6	100	2	30	11	19	2	36	27	9	1	15	11	4	1	19	19	0	19	13	15	17
20	Mai Ca	Khương Trung			9	135	2	20	7	13	3	45	20	25	2	32	30	2	2	38	35	3	13	30	10	17
21	Hạt Giồng	Kim Giang			9	220	3	70	10	60	2	50	40	10	2	50	49	1	2	50	45	5	60	16	23	25
22	Công ty 20	Phương Liệt			9	236	2	45	10	35	2	50	28	22	3	75	66	9	2	66	62	4	35	35	22	27
23	STEAMe Thanh Xuân 4		16	366	5	96	36	60	4	100	70	30	4	100	88	12	3	70	66	4	60	46	19	24		
24	Hugokids	Khương Đình			6	90	2	20	0	20	2	30	20	10	1	20	20	0	1	20	20	0	20	10	10	17
25	Vinschool R1	Thượng Đình			20	650	4	100	20	80	4	150	100	50	6	200	160	40	6	200	170	30	80	120	25	34
26	Vinschool R5		20	700	6	155	40	115	5	215	196	19	5	200	195	5	4	130	125	5	115	29	25	39		
27	Hoa Kỳ		7	85	4	25	7	18	1	20	13	7	1	20	16	4	1	20	20	0	18	11	13	20		
	<b>Cộng tự thực</b>				<b>252</b>	<b>5739</b>	<b>77</b>	<b>1334</b>	<b>420</b>	<b>914</b>	<b>60</b>	<b>1484</b>	<b>1112</b>	<b>372</b>	<b>60</b>	<b>1553</b>	<b>1338</b>	<b>215</b>	<b>55</b>	<b>1368</b>	<b>1239</b>	<b>129</b>	<b>914</b>	<b>716</b>	<b>17</b>	<b>25</b>
	<b>Tổng chung</b>		<b>8204</b>	<b>13234</b>	<b>502</b>	<b>15639</b>	<b>117</b>	<b>2657</b>	<b>428</b>	<b>2229</b>	<b>126</b>	<b>3998</b>	<b>2485</b>	<b>1513</b>	<b>131</b>	<b>4510</b>	<b>3862</b>	<b>648</b>	<b>128</b>	<b>4474</b>	<b>4051</b>	<b>423</b>	<b>2229</b>	<b>2584</b>		

*S. A.*

X.H.  
HỒ  
O D  
ÀO  
XUÂN



**SỐ LƯỢNG VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH VÀO LỚP 1**  
**Năm học 2023-2024**

(Kèm theo Kế hoạch số 16 /KH-PGDĐT ngày 15/5/2023 của Phòng GDĐT)

TT	Trường TH	Số phòng học	Số HS năm học 2022-2023		HS lớp 1 2022-2023			HS lớp 5, 2022-2023		Dự kiến tuyển sinh năm học 2023 - 2024						Toàn trường		Ghi chú	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	HS/ lớp	Số lớp	Số HS	Phân tuyển TS năm học 2023 - 2024			Lớp 1			Số lớp	Số HS		
										Phường	Số trẻ điều tra			Số lớp	HS/ lớp				Số HS
											Tổng số	Thường trú	Tạm trú						
1	Đặng Trần Côn	35	36	1943	7	344	50	8	476	Thanh Xuân Bắc	639	535	104	7	45	315	35	1782	Tổng số tuyển lớp 1: 540 HS
2	Thanh Xuân Bắc	30	30	1340	5	223	45	6	307					5	45	225	29	1258	
3	Thanh Xuân Nam	39	39	1883	7	330	47	8	461	Thanh Xuân Nam, Hạ Đình, Tân Triều giáp ranh	364 (TXN: 290; Hạ Đình: 44; Tân Triều: 30)	279 (TXN: 205; Hạ Đình: 44; Tân Triều: 30)	85	8	42	336	39	1758	
4	Hạ Đình	29	29	1257	5	206	41	7	290	Hạ Đình	210	172	38	6	35	210	28	1177	
5	Nhân Chính	31	31	1562	6	277	46	7	370	Nhân Chính	647	601	46	6	45	270	30	1462	
6	Phan Đình Giót	40	40	2179	8	399	50	9	545	Thượng Đình	387 (TĐ: 355; NC: 32)	331 (TĐ: 299; NC: 32)	56	8	45	360	40	1994	
7	Thanh Xuân Trung	38	39	2059	7	327	47	9	481	Thanh Xuân Trung, Nhân Chính	862 TXT: 760; NC: 102	631 TXT: 529; NC: 102	231	8	45	360	38	1938	Tổng số tuyển lớp 1: 630 HS
8	Nguyễn Tuân	34	34	1766	6	307	51	6	325	Thanh Xuân Trung				6	45	270	34	1711	
9	Khuong Đình	43	43	2330	8	390	49	8	497	Khuong Đình	448	406	42	8	45	360	43	2193	
10	Kim Giang	48	48	2720	9	492	55	10	588	Kim Giang	510	208	302	10	45	450	48	2582	
11	Nguyễn Trãi	51	51	2606	10	426	43	11	654	Khuong Trung	528	485	43	11	45	495	51	2447	

NG  
 C V  
 AO  
 T P



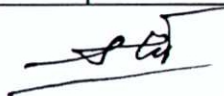
TT	Trường TH	Số phòng học	Số HS năm học 2022-2023		HS lớp 1 2022-2023			HS lớp 5, 2022-2023		Dự kiến tuyển sinh năm học 2023 - 2024						Toàn trường		Ghi chú	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	HS/lớp	Số lớp	Số HS	Phân tuyển TS năm học 2023 - 2024			Lớp 1			Số lớp	Số HS		
										Phường	Số trẻ điều tra			Số lớp	HS/lớp				Số HS
											Tổng số	Thường trú	Tạm trú						
12	Khuong Mai	41	41	2140	7	332	47	9	498	Khuong Mai	461	425	36	9	45	405	41	2047	
13	Phuong Liet	31	31	1515	6	252	42	6	351	Phuong Liet	367	279	88	6	45	270	31	1434	
<b>Tổng công lập</b>		<b>490</b>	<b>492</b>	<b>25300</b>	<b>91</b>	<b>4305</b>	<b>47</b>	<b>104</b>	<b>5843</b>		<b>5423</b>	<b>4352</b>	<b>1071</b>	<b>98</b>	<b>44</b>	<b>4326</b>	<b>487</b>	<b>23783</b>	
14	Brendon	21	19	380	4	74	19	3	66	Không quy định khu vực TS				5	20	100	21	414	
15	Liên cấp THCS&TH Ngõi Sao Hà Nội	51	51	1731	14	425	30	10	366					10	32	320	51	1685	
16	Liên cấp THCS&TH Vietschool Pandora	42	16	263	3	44	15	2	28					3	23	69	17	304	
17	Liên cấp THCS&TH Sputnik	22	4	64	2	38	19	0	0					4	30	120	8	184	
<b>Tổng tư thực</b>		<b>136</b>	<b>90</b>	<b>2438</b>	<b>23</b>	<b>581</b>	<b>25</b>	<b>15</b>	<b>460</b>					<b>22</b>	<b>28</b>	<b>609</b>	<b>97</b>	<b>2587</b>	
<b>Toàn quận</b>		<b>626</b>	<b>582</b>	<b>27738</b>	<b>114</b>	<b>4886</b>	<b>43</b>	<b>119</b>	<b>6303</b>		<b>5423</b>	<b>4352</b>	<b>1071</b>	<b>120</b>	<b>41</b>	<b>4935</b>	<b>584</b>	<b>26370</b>	

*[Handwritten signature]*



**SỐ LƯỢNG VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH VÀO LỚP 6****Năm học 2023-2024***(Kèm theo Kế hoạch số 16 /KH-PGDĐT ngày 15 /5/2023 của Phòng GDĐT)*

TT	Trường THCS	Số phòng học	Số HS năm học 2022-2023		HS lớp 6 2022-2023		HS lớp 9, 2022-2023		Dự kiến tuyển sinh năm học 2023 - 2024						Toàn trường		Ghi chú	
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Phường	Số trẻ điều tra			Số lớp	HS/lớp	Số HS	Số lớp		Số HS
										Tổng số	Thường trú	Tạm trú						
1	Việt Nam - Angiêri	40	40	2013	11	521	10	536	Thanh Xuân Bắc	711	587	124	11	45	495	40	1972	
2	Thanh Xuân Nam	27	21	966	6	275	5	225	Thanh Xuân Nam, Hạ Đình, Tân Triều giáp ranh	546 TXN: 301; HD: 42;	490 TXN: 245; HD: 42; Tân Triều: 203	56	7	45	315	23	1056	
3	Nguyễn Lân	19	18	666	5	203	4	138	Thanh Xuân Nam, Tân Triều giáp ranh	Tân Triều: 203			5	40	200	19	728	
4	Hạ Đình	12	12	443	3	122	3	115	Hạ Đình	180	138	42	3	39	117	12	445	
5	Phan Đình Giót	36	36	1738	11	515	8	424	Thượng Đình	458	407	51	8	45	360	36	1674	Sửa chữa trường
6	Nhân Chính	24	23	1069	6	270	6	291	Nhân Chính	928	658	270	7	45	315	24	1093	
7	Nguyễn Trãi	38	38	1783	10	482	9	443	Khuong Trung	511	457	54	9	45	405	38	1745	
8	Khuong Đình	32	32	1641	8	397	9	449	Khuong Đình	597	385	212	9	40	360	32	1552	
9	Kim Giang	45	39	1914	12	577	8	383	Kim Giang	639	248	391	11	45	495	42	2026	
10	Khuong Mai	28	28	1267	7	342	7	316	Khuong Mai	424	391	33	8	45	360	29	1311	
11	Phuong Liet	24	24	980	7	256	6	271	Phuong Liet	378	294	84	8	45	360	26	1069	






TT	Trường THCS	Số phòng học	Số HS năm học 2022-2023		HS lớp 6 2022-2023		HS lớp 9, 2022-2023		Dự kiến tuyển sinh năm học 2023 - 2024							Toàn trường		Ghi chú
			Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Phường	Phân tuyển TS năm học 2023 - 2024			Số lớp 6			Số lớp	Số HS	
										Số trẻ điều tra	Số lớp	HS/lớp	Số HS	Số lớp	Số HS			
12	Thanh Xuân Trung	32	32	1544	9	463	8	359	Thanh Xuân Trung; Nhân Chính	1063 TXT: 929; NC: 134	760 TXT: 626; NC: 134	303	10	45	450	34	1635	
13	Thanh Xuân	32	30	1101	8	314	7	239	Không phân tuyển				8	40	320	32	1182	
<b>Tổng công lập</b>		<b>389</b>	<b>373</b>	<b>17125</b>	<b>103</b>	<b>4737</b>	<b>90</b>	<b>4189</b>		<b>6435</b>	<b>4815</b>	<b>1620</b>	<b>104</b>	<b>43,8</b>	<b>4552</b>	<b>387</b>	<b>17488</b>	
14	Đào Duy Từ	9	6	141	1	25	2	53					4	25	100	8	188	
15	Liên cấp THCS&TH Ngôi Sao Hà Nội	30	29	976	10	340	6	210					7	34	238	30	1004	
16	Hồ Xuân Hương	8	4	23	0	0	1	11					1	21	21	4	33	
17	Liên cấp THCS&TH Vietschool Pandora	42	3	36	2	26	0	0					3	20	60	6	96	
18	Liên cấp THCS&TH Sputnik	10	2	24	1	15	0	0					4	30	120	6	144	
<b>Tổng tư thực</b>		<b>99</b>	<b>44</b>	<b>1200</b>	<b>14</b>	<b>406</b>	<b>9</b>	<b>274</b>					<b>19</b>	<b>28,4</b>	<b>539</b>	<b>54</b>	<b>1465</b>	
<b>Toàn quận</b>		<b>488</b>	<b>417</b>	<b>18325</b>	<b>117</b>	<b>5143</b>	<b>99</b>	<b>4463</b>		<b>6435</b>	<b>4815</b>	<b>1620</b>	<b>123</b>	<b>41,4</b>	<b>5091</b>	<b>441</b>	<b>18953</b>	

*[Handwritten signature]*